QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU VND

VNDBF

Giá trị tài sản ròng trên một chứng chỉ quỹ (NAV/CCQ)

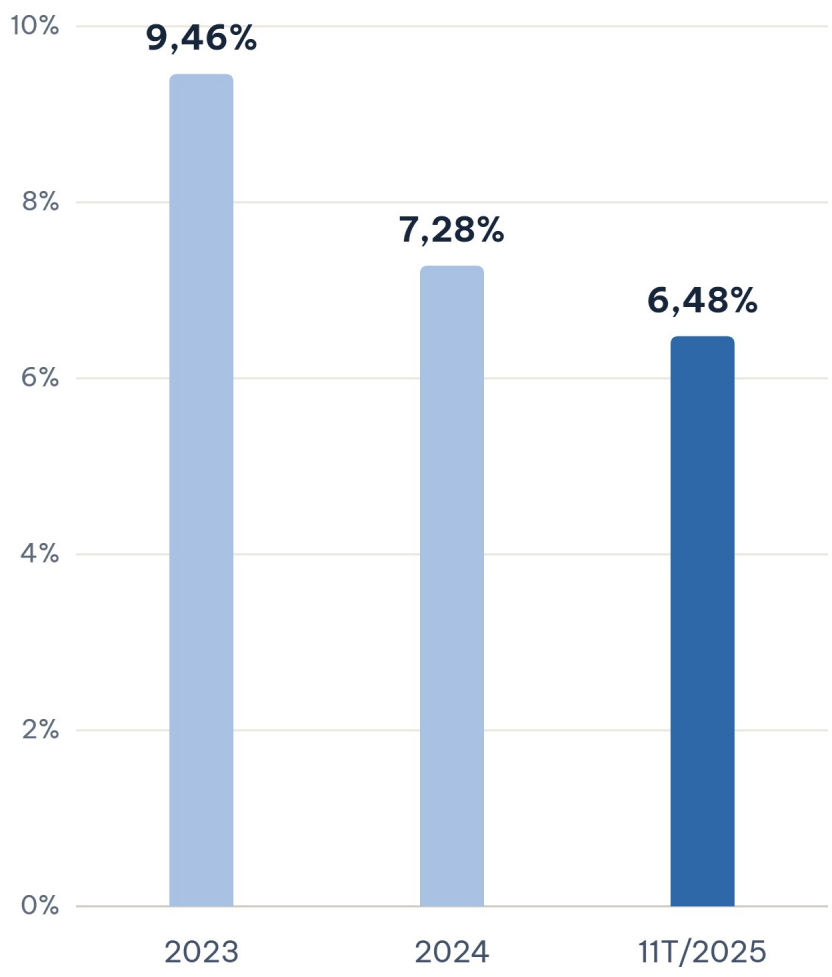
15.477,81 VND

+54,78%
từ khi thành lập

1 tháng	3 tháng	6 tháng	12 tháng	Từ đầu năm 2025	TB 2023–2024
+0,63%	+1,73%	+3,52%	+7,16%	+6,48%	8,37%/năm

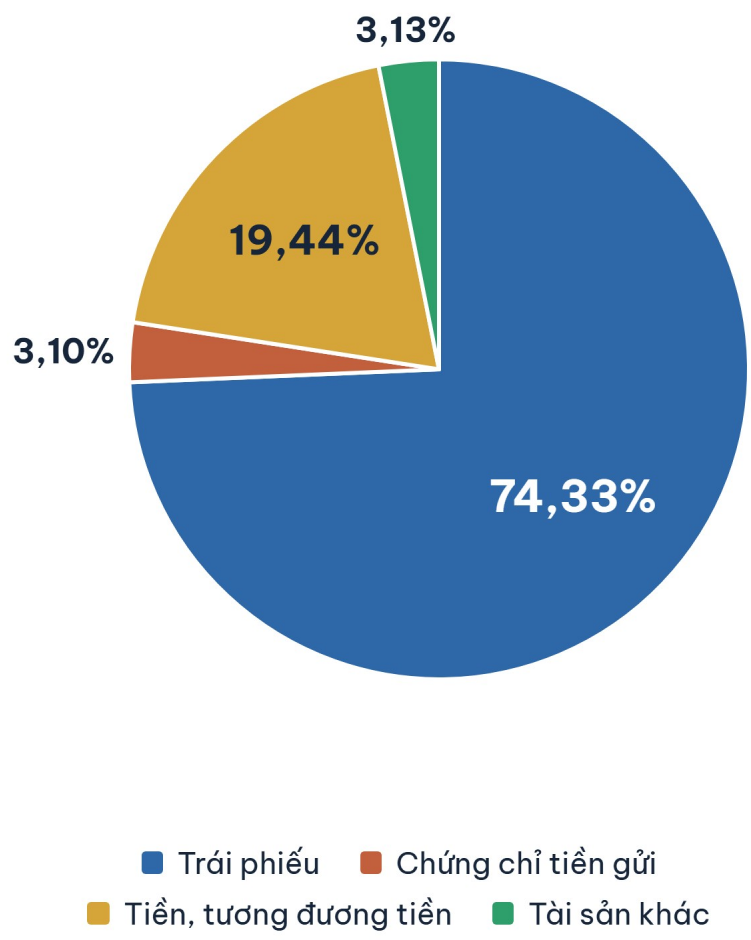
Lợi nhuận theo năm

Tăng trưởng NAV/CCQ hàng năm



Phân bổ tài sản

Tỷ trọng tại ngày 30/11/2025



5 khoản đầu tư lớn nhất

Tổng tỷ lệ nắm giữ: **53,01%**

1	**CVT122009**	Công ty Cổ phần CMC	17,27%
2	**VBA122001**	Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT Việt Nam	11,14%
3	**HDB124006**	Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh	8,74%
4	**NLG12501**	Công ty Cổ phần Đầu tư Nam Long	8,25%
5	**VHM121025**	Công ty Cổ phần Vinhomes	7,62%

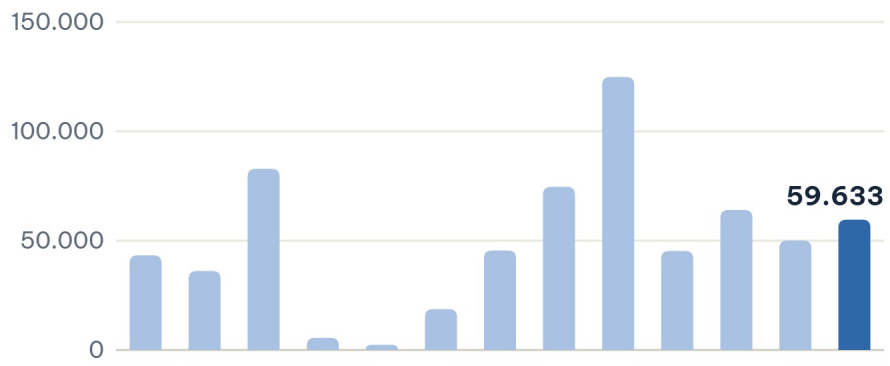
QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU VND

Thị trường trái phiếu doanh nghiệp

Giá trị phát hành	Mua lại trước hạn	TPDN riêng lẻ	Đáo hạn 2 tháng cuối 2025
59.633 tỷ đồng	**15.456** tỷ đồng	**101.755** tỷ đồng	**40,5** nghìn tỷ
▲ 19,1% MoM · ▲ 37,8% YoY	▼ 59,6% MoM · ▼ 22,5% YoY	BQ 4.424 tỷ/phiên ▼ 41% so với BQ tháng 9	BĐS 17.940 tỷ (44,3%) Ngân hàng 13.314 tỷ (32,9%)

Phát hành

Theo tháng · tỷ đồng

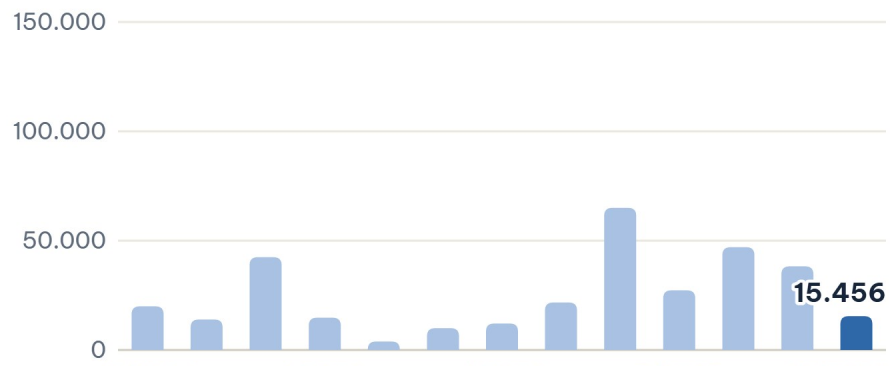


Theo ngành · lũy kế 10T/2025 (tỷ đồng) **490.663**

Tổ chức tín dụng	336.927	**68,7%**
Bất động sản	106.994	**21,8%**
Sản xuất	15.084	**3,1%**
KD chứng khoán	13.119	**2,7%**
Xây dựng	6.255	**1,3%**
Thương mại, dịch vụ	4.150	**0,8%**
Lĩnh vực khác	8.134	**1,7%**

Mua lại trước hạn

Theo tháng · tỷ đồng



Theo ngành · lũy kế 10T/2025 (tỷ đồng) **255.578**

Tổ chức tín dụng	173.666	**68,0%**
Bất động sản	39.648	**15,5%**
Thương mại, dịch vụ	13.225	**5,2%**
Sản xuất	12.633	**4,9%**
Xây dựng	1.276	**0,5%**
Năng lượng	800	**0,3%**
KD chứng khoán	177	**0,1%**
Lĩnh vực khác	14.154	**5,5%**

Nhận định thị trường tháng 10/2025

Nguồn: VBMA, HNX, SSC

Theo dữ liệu tổng hợp từ VBMA, HNX và SSC; tháng 10/2025 ghi nhận 47 đợt phát hành TPDN (trong đó có 4 đợt phát hành trái phiếu ra công chúng) với tổng giá trị phát hành 59.633 tỷ (tăng 19,1% so với tháng trước và tăng 37,8% so với cùng kỳ năm trước). Nhóm Bất động sản phát hành nhiều nhất với 28.580 tỷ trái phiếu (chiếm 47,9% tổng giá trị phát hành TPDN toàn thị trường) với mức lãi suất bình quân 9,7%/năm, kỳ hạn bình quân ~ 2,13 năm. Tiếp đến là nhóm tổ chức tín dụng (gồm 12 ngân hàng và 1 công ty tài chính) đã phát hành 25.215 tỷ trái phiếu với lãi suất phát hành bình quân 6,52% ~ kỳ hạn bình quân 4,74 năm. Luỹ kế 10 tháng năm 2025, TPDN đã phát hành thành công khoảng 491 nghìn tỷ.

Theo dữ liệu tổng hợp gần nhất từ HNX, các doanh nghiệp đã thực hiện mua lại trước hạn 15.456 tỷ đồng trái phiếu trong tháng 10/2025 (giảm 59,6% so với tháng trước và giảm 22,5% so với cùng kỳ năm trước). Tổ chức tín dụng là nhóm mua lại trước hạn trái phiếu nhiều nhất trong tháng 10 với 13.491 tỷ, chiếm đến 87,3% tổng giá trị trái phiếu mua lại trước hạn.

Trên thị trường thứ cấp, tổng giá trị giao dịch TPDN riêng lẻ trong tháng 10 đạt 101.755 tỷ đồng, bình quân đạt 4.424 tỷ đồng/phiên, giảm 41% so với bình quân của tháng trước (do tháng 9 có giao dịch nhiều đột biến ở các lô TPRL của Vinhomes).

Về tình hình công bố thông tin bất thường, tháng 10 tiếp tục ghi nhận vài lô TPDN gia hạn (Bất động sản Thế kỷ, TM&DV Việt Mỹ A&V gia hạn 12 tháng, Đầu tư Hải Phát gia hạn 18 tháng). Đáng chú ý, trái phiếu của Công Hưng Thịnh Land chậm thanh toán 41,6 tỷ lãi; Bất động sản Unity chậm thanh toán 173,6 tỷ gốc; Công ty Technical chậm thanh toán 299,9 tỷ gốc.

Theo dữ liệu tổng hợp từ HNX, 2 tháng còn lại của năm 2025, tổng giá trị trái phiếu sẽ đến hạn là 40,5 nghìn tỷ đồng. Trong đó; 44,3% giá trị trái phiếu sắp đáo hạn thuộc nhóm Bất động sản với khoảng 17.940 tỷ đồng, theo sau là nhóm Ngân hàng với 13.314 tỷ đồng (chiếm 32,9%).